TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 356/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 14 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 116/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2018 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Hoàng L, sinh năm 1982;

Địa chỉ: 120/4 Đường A, Phường B, Quận C, TP. Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Trần Thị Bé N, sinh năm 1991;

Địa chỉ: 120/4 Đường A, Phường B, Quận C, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Hoàng L và bà Trần Thị Bé N (Giấy chứng nhận kết hôn số 68/TLKH - BS do Ủy ban nhân dân Phường B, Quận C, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 21/12/2012).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông L và bà N xác định có 01 con chung tên Trần Ngọc Gia H, sinh ngày 11/6/2013. Hai bên thỏa thuận:

Giao con chung Trần Ngọc Gia H cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung, ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng bà N không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Ông L và bà N xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành: Ông Trần Hoàng L tự nguyện nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền án phí của ông L được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông L đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AG/2014/0008790 ngày 28/32018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Hoàn trả cho ông L số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Ông L đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- TAND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 4;
- UBND Phường B, Quận C;
- Chánh án TAND Quận 4;
- Lưu VP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Thảo